

Số: 6806 /CT-TTHT
V/v chính sách thuế GTGT

Hà Nội, ngày 20 tháng 02 năm 2020

Kính gửi: Công ty TNHH I - Glocal
(Địa chỉ: Phòng 1206, lầu 12, tòa nhà Indochina, 241 Xuân Thủy, Quận Cầu Giấy,
Hà Nội; MST: 0101407070)

Trả lời công văn số 01/2020/I-Glocal ngày 15/01/2020 của Công ty TNHH I - Glocal (sau đây gọi tắt là Công ty) hỏi về chính sách thuế GTGT. Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Khoản 7 Điều 30 Nghị định 82/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế, quy định riêng áp dụng đối với khu chế xuất, doanh nghiệp chế xuất:

“7. Doanh nghiệp chế xuất khi được phép kinh doanh hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa tại Việt Nam phải mở sổ kế toán hạch toán riêng doanh thu, chi phí liên quan đến hoạt động mua bán hàng hóa tại Việt Nam và bố trí khu vực lưu giữ hàng hóa ngăn cách với khu vực lưu giữ hàng hóa phục vụ hoạt động sản xuất của doanh nghiệp chế xuất hoặc thành lập chi nhánh riêng nằm ngoài doanh nghiệp chế xuất, khu chế xuất để thực hiện hoạt động này.”

- Căn cứ Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật thuế giá trị gia tăng.

+ Tại điểm b khoản 1 Điều 9 quy định về suất 0% đối với dịch vụ xuất khẩu:

“1. Thuế suất 0%: áp dụng đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu; hoạt động xây dựng, lắp đặt công trình ở nước ngoài và ở trong khu phi thuế quan; vận tải quốc tế; hàng hóa, dịch vụ thuộc diện không chịu thuế GTGT khi xuất khẩu, trừ các trường hợp không áp dụng mức thuế suất 0% hướng dẫn tại khoản 3 Điều này.

Hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu là hàng hóa, dịch vụ được bán, cung ứng cho tổ chức, cá nhân ở nước ngoài và tiêu dùng ở ngoài Việt Nam; bán, cung ứng cho tổ chức, cá nhân trong khu phi thuế quan; hàng hóa, dịch vụ cung cấp cho khách hàng nước ngoài theo quy định của pháp luật.

b) Dịch vụ xuất khẩu bao gồm dịch vụ cung ứng trực tiếp cho tổ chức, cá nhân ở nước ngoài và tiêu dùng ở ngoài Việt Nam; cung ứng trực tiếp cho tổ chức, cá nhân ở trong khu phi thuế quan và tiêu dùng trong khu phi thuế quan.

Cá nhân ở nước ngoài là người nước ngoài không cư trú tại Việt Nam, người Việt Nam định cư ở nước ngoài và ở ngoài Việt Nam trong thời gian diễn ra việc cung ứng dịch vụ. Tổ chức, cá nhân trong khu phi thuế quan là tổ chức, cá nhân có đăng ký kinh doanh và các trường hợp khác theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

..."

+ Tại điểm b khoản 2 Điều 9 quy định về điều kiện áp dụng thuế 0% đối với dịch vụ xuất khẩu:

"2. Điều kiện áp dụng thuế suất 0%:

b) Đối với dịch vụ xuất khẩu:

- Có hợp đồng cung ứng dịch vụ với tổ chức, cá nhân ở nước ngoài hoặc ở trong khu phi thuế quan;

- Có chứng từ thanh toán tiền dịch vụ xuất khẩu qua ngân hàng và các chứng từ khác theo quy định của pháp luật; ..."

+ Tại Khoản 3 Điều 9 quy định về các trường hợp không áp dụng thuế suất 0%.

- Căn cứ Khoản 2 Điều 1 Thông tư số 130/2016/TT-BTC ngày 12/08/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 9 Thông tư số 219/2013/TT-BTC quy định các trường hợp không áp dụng mức thuế suất 0%.

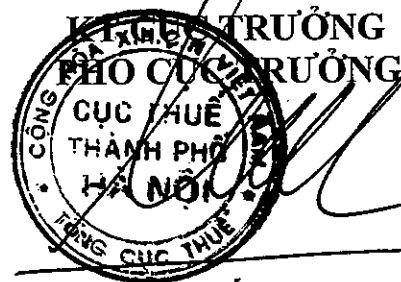
Căn cứ các quy định trên, trường hợp Công ty cung cấp dịch vụ kế toán và thuế cho một số doanh nghiệp chế xuất hoạt động trong lĩnh vực sản xuất xuất khẩu và hoạt động kinh doanh thương mại theo đúng quy định của pháp luật, nếu dịch vụ này cung cấp và tiêu dùng trong khu phi thuế quan, đáp ứng điều kiện quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 9 và không thuộc trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 1 Thông tư số 130/2016/TT-BTC thì được áp dụng thuế suất thuế GTGT là 0%.

Trong quá trình thực hiện còn vướng mắc, đề nghị đơn vị liên hệ với Phòng Thanh tra - kiểm tra số 2 để được hướng dẫn chi tiết.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời để Công ty được biết và thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng TKT2;
- Phòng DTPC;
- Lưu: VT, TTHT(2). (6/3)



Nguyễn Tiến Trường